

Số: 10610/KH-UBND

Đắk Lắk, ngày 29 tháng 12 năm 2017

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ và
Chương trình số 18-CTr/TU ngày 04/10/2017 của Tỉnh ủy về thực hiện
Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương
Đảng về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa**

Thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ và Chương trình số 18-CTr/TU ngày 04/10/2017 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Thống nhất chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung tổ chức quán triệt, triển khai, cụ thể hóa những nội dung Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ và Chương trình số 18-CTr/TU ngày 04/10/2017 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; tập trung phát triển kinh tế gắn với đảm bảo an sinh xã hội và bảo vệ môi trường, phát huy thế mạnh của tỉnh, góp phần vận hành có hiệu quả thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Tạo sự đồng thuận, nhất trí cao trong nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị và nhân dân trên địa bàn tỉnh để thực hiện.

2. Yêu cầu:

Việc triển khai Kế hoạch phải đảm bảo vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành tập trung của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ và có hiệu quả giữa các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị và tăng cường sự giám sát của nhân dân.

Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp; phân công trách nhiệm cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cấp, các ngành, đơn vị gắn với kiểm tra, đánh giá theo định kỳ việc triển khai thực hiện. Quán triệt sâu sắc, đầy đủ nội dung Nghị quyết tới các cấp, các ngành và nhân dân.

3. Mục tiêu:

3.1. Mục tiêu tổng quát:

Cùng với cả nước tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định

hướng xã hội chủ nghĩa, tạo tiền đề vững chắc cho việc xây dựng thành công và vận hành đồng bộ, thông suốt nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; góp phần huy động và phân bổ, sử dụng có hiệu quả nhất mọi nguồn lực của tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội nhanh, bền vững.

3.2. Mục tiêu cụ thể:

- Đến năm 2020, cùng cả nước phấn đấu hoàn thiện hệ thống thể chế kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa theo các chuẩn mực phổ biến của nền kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế; phát triển kinh tế theo hướng xanh, bền vững; khai thác các lợi thế phát triển theo chiều sâu, liên kết mở, hội nhập khu vực và quốc tế. Cơ bản bảo đảm tính đồng bộ giữa thể chế kinh tế và thể chế chính trị, giữa Nhà nước và thị trường; sự hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, phát triển con người, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, phát triển xã hội bền vững. Chủ động, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế gắn với xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ.

- Đến năm 2030, cùng cả nước hoàn thiện đồng bộ và vận hành có hiệu quả thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường tổ chức nghiên cứu, quán triệt, thống nhất nhận thức về nền kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa:

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường tổ chức tuyên truyền, giáo dục nhằm quán triệt sâu rộng quan điểm, chủ trương của Đảng về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ và Chương trình số 18-CTr/TU ngày 04/10/2017 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và Kế hoạch thực hiện của UBND tỉnh. Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thông tin, tuyên truyền nhằm đạt hiệu quả cao trong triển khai thực hiện.

- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Đắk Lắk và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thông tin kịp thời các văn bản, quy định của Trung ương, địa phương và các giải pháp chỉ đạo điều hành của các cấp có nội dung liên quan; nghiên cứu mở các chuyên trang, chuyên mục, chương trình chuyên đề để phổ biến kiến thức về nâng cao năng lực chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh, phát triển kinh tế tập thể, kinh tế nhà nước và kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh.

2. Tiếp tục hoàn thiện đổi mới về sở hữu, phát triển các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan:

+ Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, xóa bỏ các rào cản đầu tư bất hợp lý, đẩy

mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho các hoạt động đầu tư và sản xuất, kinh doanh. Chủ động phối hợp, hỗ trợ hiệu quả để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và hoàn thành đầu tư các dự án lớn, trọng điểm trên địa bàn tỉnh; tiếp tục duy trì, tổ chức tốt các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp: Hội nghị đối thoại doanh nghiệp hàng năm, hoạt động giải quyết khó khăn, vướng mắc doanh nghiệp vào ngày thứ năm hàng tuần...

+ Tập trung triển khai hiệu quả Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 21/02/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU của Tỉnh ủy về đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch giai đoạn 2016-2020; chú trọng thu hút các dự án đầu tư quy mô lớn, công nghệ cao, đóng góp nhiều cho ngân sách nhà nước và bảo đảm quốc phòng, an ninh.

+ Tham mưu xây dựng và triển khai Kế hoạch trợ giúp đào tạo doanh nghiệp nhỏ và vừa hàng năm, chú trọng trang bị kiến thức về kinh tế thị trường, hội nhập kinh tế quốc tế nhằm bồi dưỡng kỹ năng quản lý, quản trị hiện đại cho chủ doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển bền vững cho doanh nghiệp trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế.

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh sắp xếp, đổi mới các doanh nghiệp vốn Nhà nước; thoái vốn Nhà nước tại các doanh nghiệp mà Nhà nước không cần nắm giữ, bao gồm cả những doanh nghiệp đang kinh doanh có hiệu quả theo cơ chế thị trường, tạo cơ hội cho doanh nghiệp khu vực tư nhân phát triển.

- Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp tỉnh tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp và các nội dung được phân công tại Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 08/3/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh; chú trọng hình thành và phát triển vùng nguyên liệu tập trung, tạo thuận lợi cho xây dựng cơ sở chế biến nông, lâm, thủy sản; quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng đất đai, lao động và tài nguyên; tạo sự chuyển biến căn bản về phương thức tổ chức quản lý và quản trị doanh nghiệp.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư, Liên minh Hợp tác xã tỉnh phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tham mưu triển khai hiệu quả Đề án phát triển kinh tế tập thể của tỉnh giai đoạn 2016-2020; xây dựng và triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể hàng năm. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã phù hợp với điều kiện từng địa phương trong tỉnh; phát triển đa dạng các loại hình hợp tác xã, xây dựng mô hình hợp tác xã kiểu mới gắn với phát triển chuỗi giá trị sản phẩm, hàng hóa chủ lực, có quy mô lớn và sức lan tỏa.

3. Phát triển đồng bộ các yếu tố và vận hành thông suốt các loại thị trường:

a) Thị trường hàng hóa, dịch vụ:

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan:

+ Tăng cường công tác quản lý nhà nước về giá cả trên địa bàn; kịp thời nắm bắt diễn biến thị trường, tập trung vào các mặt hàng thiết yếu, ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống nhân dân và sản xuất kinh doanh, có biện pháp ứng phó kịp thời, phù hợp, kiên quyết xử lý các đối tượng kinh doanh hàng giả, kém chất lượng, đầu cơ, nâng ép giá để thu lợi bất chính; tăng cường công tác phòng, chống gian lận thương mại, buôn lậu, hàng giả, đặc biệt là mặt hàng có sức tiêu thụ lớn trên địa bàn tỉnh như phân bón, thuốc bảo vệ thực vật,...

+ Tiếp tục triển khai sâu rộng cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Quan tâm phát triển thị trường bán lẻ; tổ chức các hoạt động kết nối doanh nghiệp và các đơn vị có hệ thống phân phối lớn mạnh, tăng cường mở rộng mạng lưới phân phối và độ phủ của hàng hóa Việt Nam; thường xuyên nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp công nghiệp, thương mại trên địa bàn tỉnh, phối hợp với các ngành giải quyết kịp thời vướng mắc, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp thực hiện các giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, mở rộng thị trường.

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan tổ chức triển khai các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu hàng hóa, sản phẩm để liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị, trong đó tập trung ưu tiên những sản phẩm nông sản chủ lực của địa phương để tạo ra các sản phẩm nông sản có giá trị cao phục vụ cho xuất khẩu.

b) Thị trường tài chính, tiền tệ:

- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh tổ chức triển khai hiệu quả Nghị quyết số 42/2017/QH14 ngày 21/6/2017 của Quốc hội về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng; triển khai Đề án Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020; thành lập Ban chỉ đạo cơ cấu lại các Quỹ tín dụng nhân dân và chỉ đạo xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng trên địa bàn; chỉ đạo các tổ chức tín dụng thực hiện đồng bộ các giải pháp xử lý, thu hồi nợ xấu; tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận giữa các sở, ban, ngành, cơ quan liên quan trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 42/2017/QH14 ngày 21/6/2017.

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh thực hiện có hiệu quả các giải pháp tiền tệ, tín dụng của Ngân hàng Nhà nước. Tập trung nguồn vốn để cho vay các hoạt động sản xuất kinh doanh nhất là các chương trình tín dụng ưu đãi: Chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ; cho vay hỗ trợ nhằm giảm tổn thất sau thu hoạch đối với nông sản, thủy sản theo Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg ngày 14/11/2013 của Chính phủ; cho vay xuất khẩu; cho vay doanh nghiệp nhỏ và vừa; cho vay doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Đồng thời, sắp xếp mạng lưới thanh toán qua thẻ (máy ATM và máy chấp nhận thanh toán bằng thẻ - POS) đảm bảo hoạt động hiệu quả; phát triển mạng lưới POS dùng chung, thanh toán POS trên thiết bị di động; chú trọng chăm sóc, bảo vệ

lợi ích khách hàng; thường xuyên rà soát, bổ sung các quy định về bảo mật, an toàn công nghệ thông tin, đảm bảo an toàn trong hoạt động thanh toán; triển khai có hiệu quả Đề án Phát triển thanh toán thẻ ngân hàng qua thiết bị chấp nhận thẻ giai đoạn 2017-2020 theo Quyết định số 2545/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai có hiệu quả chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp, trọng tâm là các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp vay vốn sản xuất kinh doanh; công khai thủ tục cho vay; nghiên cứu, cải tiến quy trình cho vay và đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ theo Kế hoạch số 731/KH-DAL ngày 13/9/2017 của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng theo đúng quy định của pháp luật, góp phần hỗ trợ tăng trưởng kinh tế của địa phương.

- Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức quản lý điều hành công tác chi ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, chống lãng phí. Tiếp tục thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên để thực hiện cải cách tiền lương; giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, hạn chế bố trí kinh phí đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài, mua sắm ô tô và trang thiết bị đắt tiền. Quản lý nợ công chặt chẽ đảm bảo khả năng trả nợ theo Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 14/2/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý và nâng cao hiệu quả sử dụng nợ công.

c) Thị trường đất đai, bất động sản:

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan:

- + Tiếp tục thực hiện công tác quản lý nhà nước về đất đai, phù hợp với điều kiện tự nhiên và đáp ứng kịp thời các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng, an ninh của tỉnh; quản lý, sử dụng đất theo đúng phương án điều chỉnh quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) được duyệt.

- + Tiếp tục chỉ đạo quyết liệt công tác giải phóng mặt bằng, bồi thường, hỗ trợ tái định cư và xử lý các tồn tại, vướng mắc liên quan để triển khai các dự án trên địa bàn... Tăng cường công tác quản lý hiện trạng, quản lý quy hoạch, quản lý đất đai; đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; rà soát toàn bộ quỹ đất trên địa bàn đã giao cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, kiên quyết thu hồi đối với diện tích đất sử dụng lãng phí, không hiệu quả, không đúng mục đích.

- + Khẩn trương thẩm định, phê duyệt Phương án sử dụng đất đối với các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh thuộc diện sắp xếp, chuyển đổi, trong đó xác định xác định cụ thể diện tích và vị trí đất Nhà nước cần thu hồi để phục vụ công tác kêu gọi các dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội.

- + Thường xuyên rà soát đề kiến nghị, điều chỉnh, bổ sung bảng giá đất theo đúng quy định hiện hành, phù hợp với thực tế tính tiền sử dụng đất và tiền thuê đất khi giao đất, cho thuê đất, góp phần thực hiện chủ trương của Chính

phủ về kiểm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an sinh xã hội, tăng thu ngân sách nhà nước.

- Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục tham mưu tổ chức triển khai, cụ thể hóa Nghị quyết số 13/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của HĐND tỉnh và Quyết định số 891/QĐ-UBND ngày 12/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; tăng cường kiểm tra các dự án đầu tư phát triển nhà ở, khu đô thị mới, công tác quy hoạch, tiến độ dự án trên địa bàn tỉnh, yêu cầu các chủ đầu tư thực hiện nghiêm túc quy định đất xây dựng nhà ở xã hội; tập trung thực hiện tốt công tác lập quy hoạch xây dựng cho phù hợp; nghiên cứu ban hành quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị tại thành phố, thị xã, các thị trấn, làm cơ sở quản lý tốt công tác quy hoạch, kiến trúc trên địa bàn tỉnh.

d) Thị trường lao động:

- Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các giải pháp đẩy mạnh, nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, đặc biệt là nhân lực chất lượng cao, gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2011-2020 theo Quyết định số 3433/QĐ-UBND ngày 30/12/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh và Chỉ thị số 04/2012/CT-UBND ngày 24/10/2012 của UBND tỉnh về việc triển khai nhiệm vụ phát triển nhân lực tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020.

- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan:

+ Tiếp tục tham mưu tổ chức triển khai có hiệu quả các văn bản quy định, các chính sách về phát triển, đào tạo nghề, tạo việc làm cho người lao động, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, xã hội của tỉnh, đặc biệt là các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động là đồng bào người dân tộc thiểu số; đẩy mạnh việc triển khai Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”.

+ Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Dịch vụ việc làm; đẩy mạnh các hoạt động thông tin về thị trường lao động, các hoạt động giao dịch về cung, cầu lao động trên thị trường. Rà soát, đánh giá nhu cầu việc làm của người lao động và nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tuyển dụng và sử dụng lao động của doanh nghiệp.

e) Thị trường khoa học công nghệ:

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan:

+ Tiếp tục tham mưu, tổ chức triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của Ban chấp hành Trung ương về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện

kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Quyết định số 2075/QĐ-TTg ngày 08/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ đến năm 2020;

+ Tham mưu xây dựng, bổ sung hoàn thiện cơ chế, chính sách xã hội hội hóa khoa học và công nghệ, huy động mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển khoa học và công nghệ, từng bước tăng cường cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, nâng cao chất lượng nhân lực hoạt động khoa học và công nghệ, đáp ứng yêu cầu phát triển.

+ Triển khai có hiệu quả Dự án “Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016-2020”; khẩn trương rà soát, điều chỉnh và triển khai có hiệu quả Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Đắk Lắk đến năm 2025, với các hoạt động cụ thể, thiết thực, theo đúng lộ trình, tạo động lực thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, hỗ trợ thành lập nhiều doanh nghiệp mới;

+ Hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện bảo hộ, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, phát triển tài sản trí tuệ cho doanh nghiệp; nâng cao năng suất chất lượng trong sản xuất sản phẩm, đổi mới công nghệ; nghiên cứu và phát triển công nghệ tạo ra sản phẩm khoa học và công nghệ, đăng ký chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

4. Đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế gắn với đảm bảo phát triển bền vững, tiến bộ và công bằng xã hội, quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu:

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan tập trung chỉ đạo:

+ Triển khai quyết liệt, nghiêm túc các giải pháp tại Kế hoạch số 3038/KH-UBND ngày 26/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21/02/2017 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/2016 của Ban chấp hành Trung ương và Nghị quyết số 24/2016/QH14 ngày 08/11/2016 của Quốc hội, Kế hoạch số 24/KH/TU ngày 02/02/2017 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW; Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 22/7/2016 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 – 2020.

+ Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các ngành, các cấp, địa phương trong thực thi pháp luật về bảo vệ môi trường. Thực hiện nhất quán chủ trương không thu hút đầu tư bằng mọi giá, không đánh đổi môi trường vì lợi ích kinh tế; không nhập khẩu công nghệ lạc hậu và triển khai các dự án có nguy cơ cao gây ô nhiễm môi trường. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường, khai thác, sử dụng tài nguyên nước đối với những dự án đã đi vào hoạt động. Kiểm soát chặt chẽ việc thu gom, vận chuyển, xử lý, tái chế chất thải. Xử lý nghiêm khắc những trường hợp vi phạm gây ô nhiễm và phải đền bù đầy đủ các thiệt hại do ô nhiễm môi trường gây ra và đầu tư xử lý ô

nhằm môi trường. Khuyến khích xã hội hóa các dịch vụ bảo vệ môi trường.

+ Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban chấp hành Trung ương về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; Luật Khí tượng và thủy văn năm 2015, Luật Đất đai năm 2013, Luật Bảo vệ môi trường năm 2014; thường xuyên tổ chức quán triệt, nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội về bảo vệ môi trường, khai thác, sử dụng tài nguyên.

+ Tổ chức quán triệt, thực hiện hiệu quả các chính sách thúc đẩy bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng chống bạo lực gia đình; bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em. Chú trọng công tác người cao tuổi, người khuyết tật. Tiếp tục thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên giai đoạn 2011 – 2020, Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; triển khai có hiệu quả Đề án Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, thanh niên khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan:

+ Tiếp tục tham mưu đổi mới công tác quy hoạch, kế hoạch và điều hành phát triển kinh tế theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tích cực thực hiện, quản lý các quy hoạch đã được phê duyệt phù hợp với xu thế phát triển; phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan hoàn thiện và triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu kinh tế của tỉnh Đắk Lắk gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh giai đoạn 2017 – 2025, định hướng đến năm 2030, trong đó tiếp tục tập trung các nhiệm vụ trọng tâm: đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu ngành, lĩnh vực, cơ cấu lao động theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và đổi mới công nghệ vào phát triển sản xuất, tăng giá trị gia tăng và sức cạnh tranh của sản phẩm, doanh nghiệp.

+ Tiếp tục tham mưu, tổ chức triển khai có hiệu quả Luật Đầu tư công năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thực hiện có liên quan; đồng thời thực hiện nghiêm túc các văn bản về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản và nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về xây dựng cơ bản... Tập trung nguồn lực cho đầu tư phát triển, triển khai các giải pháp đồng bộ trên mọi lĩnh vực quản lý nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đầu tư.

+ Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, tổ chức triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh; trong đó ưu tiên huy động nguồn lực đầu tư, thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống ngập úng đô thị và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tập trung chỉ đạo triển khai Quyết định số 2325/QĐ-UBND ngày 10/8/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững tỉnh

Đắc Lắc đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; đổi mới, phát triển kinh tế hợp tác, ứng dụng công nghệ cao, thu hút doanh nghiệp có tiềm lực đầu tư vào nông nghiệp, nâng cao chất lượng sản phẩm, gắn sản xuất với thị trường.

- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tiếp tục triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 01/6/2012 của Ban chấp hành Trung ương về một số vấn đề chính sách xã hội giai đoạn 2012-2020; đẩy mạnh các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa, nhân đạo, từ thiện, trợ giúp và cứu trợ xã hội với hình thức tổ chức đa dạng, góp phần bảo đảm an sinh xã hội. Thực hiện tốt các chính sách về việc làm, bảo hộ lao động, bảo hiểm thất nghiệp.

- Sở Y tế tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh, phát triển nhân lực y tế, thực hiện tốt quy tắc ứng xử và nâng cao y đức; thực hiện đa dạng hóa các loại hình khám chữa bệnh; tăng cường quản lý nhà nước về y tế ngoài công lập; thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, quan tâm chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em. Củng cố và nâng cao hiệu quả mạng lưới y tế cơ sở, y tế dự phòng, chủ động phòng, chống dịch bệnh, không để các dịch bệnh lớn xảy ra.

5. Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế:

- Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan tiếp tục phối hợp triển khai Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế; Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 15/4/2010 của Ban Bí thư về tăng cường công tác Ngoại giao kinh tế trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

- Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, tổ chức triển khai có hiệu quả Quyết định số 1515/QĐ-UBND ngày 10/7/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược Ngoại giao Văn hóa đến năm 2020 của tỉnh; tham mưu ban hành và triển khai có hiệu quả Kế hoạch Ngoại giao văn hóa hàng năm của tỉnh.

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, tổ chức kết nối thị trường cả trong và ngoài nước; phát triển thị trường thương mại theo hướng lấy thành phố Buôn Ma Thuột là đô thị trung tâm vùng Tây Nguyên gắn với thị trường trong nước và ngoài nước; hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng thị trường nội địa tiêu thụ sản phẩm đến các tỉnh, thành phố trong nước nhằm xây dựng và triển khai các hoạt động kết nối doanh nghiệp theo cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; kết nối với các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, định hướng gắn kết đến thị trường quốc tế.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục phối hợp các cơ quan liên quan triển khai có hiệu quả các chương trình hợp tác tam giác phát triển Campuchia – Lào – Việt Nam (CLV); chủ động phối hợp, đề xuất giải pháp nhằm sớm thông thương, đưa Cửa khẩu Đắc Ruê đi vào hoạt động, tạo điều kiện đẩy mạnh hợp tác khu vực CLV; đẩy mạnh việc thực hiện các chương trình hợp tác vùng và khu vực nhằm tối ưu hóa nguồn lực, nâng cao sức cạnh tranh của tỉnh.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường chủ động, phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương có liên quan vận động tài trợ, thu hút thêm một số dự án đầu tư từ nguồn vốn ODA, NGO; tạo điều kiện, hỗ trợ để các dự án ODA, NGO đang thực hiện bảo đảm được tiến độ và giải ngân theo hiệp định, cam kết. Tăng cường công tác xúc tiến, thu hút đầu tư, đặc biệt là thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI); xây dựng và ban hành danh mục vận động NGO theo từng giai đoạn cụ thể gắn với Chương trình xúc tiến vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

- Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn nhằm cung cấp, phổ biến tới cộng đồng doanh nghiệp các thông tin và hướng dẫn thực thi cam kết trong khuôn khổ hợp tác kinh tế quốc tế (ASEAN, WTO, APEC, ASEM,...) và các hiệp định kinh tế - thương mại để nâng cao năng lực hội nhập cho doanh nghiệp, tiếp cận, mở rộng thị trường xuất khẩu và đầu tư, đặc biệt là về APEC, TPP, RCEP...

6. Đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực xây dựng và thực hiện thể chế của chính quyền các cấp:

- Sở Nội vụ, các sở, ban, ngành, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục tập trung thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 – 2020; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; siết chặt kỷ luật, kỷ cương; đơn giản hóa các thủ tục hành chính, nhất là thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp; nghiên cứu, đề xuất bãi bỏ các thủ tục hành chính gây trở ngại cho phát triển sản xuất, kinh doanh, tạo môi trường thuận lợi nhất cho đầu tư kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục tham mưu đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước; triển khai có hiệu quả Kế hoạch triển khai Hệ thống dịch vụ hành chính công trực tuyến tích hợp một cửa điện tử liên thông tỉnh Đắk Lắk (ban hành tại Quyết định số 3269/QĐ-UBND ngày 01/11/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh), đảm bảo cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 cho người dân và doanh nghiệp theo đúng lộ trình đã phê duyệt; bảo đảm hiệu quả, kịp thời, công khai, minh bạch trong thực thi công vụ, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục tham mưu đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nhằm cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh; thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 23/6/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; biểu dương kịp thời cán bộ có tinh thần trách nhiệm cao trong cải cách hành chính, có sáng kiến cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh...;

- Văn phòng UBND tỉnh tăng cường theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, việc thực

hiện các quyết định, văn bản của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đối với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện; phối hợp Sở Nội vụ đề xuất xử lý nghiêm theo quy định về trách nhiệm người đứng đầu các sở, ban, ngành, đơn vị nếu chậm trễ, gây ách tắc trong việc giải quyết công việc.

- Đề nghị Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, các Hội ngành nghề, Hội doanh nhân trẻ tỉnh, Hội Doanh nhân cựu chiến binh tỉnh... có chương trình vận động, khuyến khích, kêu gọi doanh nghiệp tham gia để hình thành liên kết giữa các doanh nghiệp, tạo nên sức mạnh cạnh tranh cho các doanh nghiệp trên địa bàn; tiếp tục đẩy mạnh công tác vận động chính trị trong đội ngũ doanh nhân bằng nhiều hình thức; tăng cường hỗ trợ trong hoạt động sản xuất kinh doanh, cung cấp các thông tin kịp thời đến các thành viên của Hội. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, tư vấn làm cầu nối giữa các doanh nghiệp, nhà đầu tư và các cơ quan quản lý nhà nước; tổ chức các diễn đàn để doanh nghiệp, nhà đầu tư tham gia ý kiến, tập hợp phản ánh các ý kiến, nguyện vọng để tham mưu cho cấp ủy, chính quyền trong xây dựng và tổ chức thực hiện các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nội dung chủ yếu trong Kế hoạch này, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo xây dựng Kế hoạch thực hiện của ngành, đơn vị, địa phương mình và cụ thể hóa thành nhiệm vụ trong kế hoạch công tác hàng năm, xác định rõ từng mục tiêu, nhiệm vụ, biện pháp cụ thể. Định kỳ hàng quý (trước ngày 05 của tháng cuối quý) và báo cáo năm trước ngày 05/12, tổng hợp báo cáo tình hình triển khai và kết quả thực hiện quý và cả năm gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh tình hình, kết quả triển khai thực hiện.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề chưa phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị, địa phương cần thiết phải sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, các cơ quan, đơn vị chủ động báo cáo và đề xuất với UBND tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và đầu tư) để xem xét, điều chỉnh kịp thời./

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh, Công TTĐT tỉnh;
- Các phòng thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Ph 70b).



CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Nghị